

## NGUỒN LƯƠNG THỰC CỦA NGƯỜI CHĂM Ở TÂY NINH TRONG BỐI CẢNH XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO

NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Ở Nam Bộ, người Chăm cư trú tập trung ở An Giang, Tây Ninh và Thành phố Hồ Chí Minh. So với người Chăm ở An Giang và Thành phố Hồ Chí Minh, đời sống người Chăm ở Tây Ninh còn nhiều khó khăn. Tình trạng thiếu hụt lương thực vẫn xảy ra đối với người Chăm ở Tây Ninh. Bài viết tập trung phân tích thực trạng đói nghèo, nguồn lương thực và cách thức ứng phó khi thiếu hụt lương thực của người Chăm ở Tây Ninh. Từ đó, đưa ra một số đề xuất nhằm đảm bảo an ninh lương thực cho người Chăm ở Tây Ninh.

### 1. Đôi nét về người Chăm ở Tây Ninh

Người Chăm ở Tây Ninh có 681 hộ, 3.254 khẩu; sinh sống chủ yếu ở huyện Tân Châu (528 hộ, 2.545 khẩu) và một bộ phận ở thị xã Tây Ninh (73 hộ, 367 khẩu) (Ban Dân tộc, UBND tỉnh Tây Ninh, 2009). Là các tín đồ Hồi giáo Islam, giáo lý đạo Hồi ảnh hưởng sâu sắc đến mọi mặt đời sống của người Chăm ở Tây Ninh. Người Chăm cư trú tập trung trong các *palei*, ở khu vực xung quanh thánh đường, bên cạnh người Kinh, người Hoa trong cùng ấp/khu phố. Hoạt động sinh kế chủ yếu của người Chăm ở cả khu vực nông thôn và thị xã Tây Ninh là sản xuất nông nghiệp và lao động làm thuê. Đến nay, các ấp/khu phố người Chăm cư trú đã

có điện lưới quốc gia và đường giao thông tương đối thuận lợi.

Do vị trí nằm sâu trong đất liền (cách biển khoảng 100km), nên ở Tây Ninh ít gặp thiên tai nghiêm trọng. Tuy nhiên, thời tiết khắc nghiệt cũng ảnh hưởng đến hoạt động lao động ngoài trời của người Chăm. Tây Ninh có hai mùa trong năm, đó là mùa mưa và mùa khô. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Nhiệt độ trung bình năm là 26<sup>0</sup>C - 27<sup>0</sup>C và ít thay đổi; chênh lệch nhiệt độ giữa tháng nóng nhất (tháng 4) và tháng lạnh nhất (tháng 12 hoặc tháng 1) chỉ là 3<sup>0</sup>C - 4<sup>0</sup>C. Tuy nhiên, chênh lệch nhiệt độ ngày đêm khá lớn, vào mùa khô chỉ số trung bình là 9,4<sup>0</sup>C - 11,5<sup>0</sup>C, có những ngày chênh lệch nhiệt độ còn cao hơn.

### 2. Thực trạng đói nghèo của người Chăm ở Tây Ninh

Hiện nay, người Chăm ở Tây Ninh không có hộ đói, nhưng hộ nghèo theo Quyết định số 170/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ vẫn còn cao. Mức bình quân lương thực (quy ra thóc) của người Chăm là 300 kg/người/năm và mức bình quân thu nhập là 120.000 - 150.000 đ/người/tháng (Ban Dân tộc, UBND tỉnh Tây Ninh, 2009).

Bảng 1. Phân loại hộ ở người Chăm

Địa bàn \ Kinh tế hộ			Nghèo		Trung bình		Khá, giàu		Tổng cộng	
			Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)
Huyện Tân Châu	Xã Suối Dây	Áp Chăm	40	12,8	73	23,4	199	63,8	312	100
	Xã Tân Hưng	Áp Tân Trung A	16	19,7	0	0	65	80,3	81	100
		Áp Tân Trung B	24	38,7	35	56,5	3	4,8	62	100
Thị xã Tây Ninh	Phường 1	Khu phố 2	1	1,4	67	91,8	5	6,8	73	100

Nguồn: Ban Quản lý ấp Chăm, ấp Tân Trung A, ấp Tân Trung B và khu phố 2 năm 2009.

Theo ý kiến của Ban Đại diện cộng đồng Hồi giáo tỉnh Tây Ninh và kết quả nghiên cứu, nguyên nhân nghèo ở người Chăm chủ yếu là do:

- *Thiếu đất sản xuất* là nguyên nhân quan trọng nhất. Diện tích đất canh tác của người Chăm ở khu phố 2 chỉ có 16 hộ có ruộng (chiếm tỷ lệ 22% tổng số hộ), còn lại 57 hộ không có ruộng (78%); ấp Tân Trung A có 33 hộ có đất canh tác (41%) và 48 hộ không có đất canh tác (59%); ấp Tân Trung B có 42 hộ có đất canh tác (68%) và 20 hộ không có đất canh tác (32%); ấp Chăm có 170 hộ làm nông nghiệp<sup>1</sup> (66%), 23 hộ làm nông nghiệp kết hợp với kinh doanh (9%) và 64 hộ làm các công việc khác (25%), phần lớn 64 hộ làm những công việc khác là những hộ không có đất canh tác (Ban Quản lý ấp Chăm, ấp Tân Trung A, ấp Tân Trung B và khu phố 2, 2009). Các hộ không có đất sản xuất là do khi tách hộ nhưng cha mẹ không có đất để chia, một số hộ trước đó có

đất nhưng đã bán đi. Theo Ban Đại diện Cộng đồng Hồi giáo tỉnh Tây Ninh, những hộ có ruộng trồng lúa và hộ có đất sản xuất, về cơ bản, lương thực tạm ổn. Phần lớn hộ nghèo là hộ không có đất sản xuất. Họ đã không có khả năng tự cung cấp lương thực, nhưng cũng không có nguồn thu ổn định từ trồng trọt để mua lương thực.

- *Thu nhập từ làm thuê thấp và thường không ổn định.* Lao động làm thuê ở người Chăm chủ yếu là lao động phổ thông, gắn với các hoạt động trong sản xuất nông nghiệp như làm đất, nhổ cỏ, dọn vườn, thu hoạch lúa, mía, mỳ, tuốt lá măng cầu, chăm sóc cây cao su... Ngoài ra, một số người rửa xe honda, phụ hồ, bốc vác, chạy xe ôm, bóc vỏ hạt điều... Công việc làm thuê thất thường theo kiểu “ai kêu gì thì làm nấy”. Tiền công trung bình khoảng 40.000 - 60.000 đ/người/buổi được trả hàng ngày hoặc vào cuối tuần. Hoạt động lao động ngoài trời vào mùa khô, nắng gắt, thường chỉ được tiến hành 1 buổi từ sáng sớm đến khoảng 11 - 12 giờ; vào mùa mưa cũng bị hạn chế khi mưa lớn vào ban ngày.

<sup>1</sup> Một số hộ không có đất nhưng thuê đất để canh tác.

- *Trình độ học vấn thấp*: Dân số nữ người Chăm ở Tây Ninh trong độ tuổi 5 tuổi trở lên chưa từng đi học chiếm 63,88%; học vấn trung bình của nữ chủ hộ và vợ các nam chủ hộ chỉ có 2,68 năm; thấp hơn của nam chủ hộ và chồng nữ chủ hộ, là 3,46 năm (Phan Văn Dốp và Nguyễn Thị Nhung, 2006, tr. 115). Trong số 14 cán bộ chủ chốt của ấp Chăm, chỉ có 2 người tốt nghiệp trung học cơ sở và 3 người tốt nghiệp tiểu học; còn lại một số người học lớp 2, lớp 3 và không biết viết chữ phổ thông (UBND xã Suối Dây, 2009). Trình độ học vấn của người Chăm thấp làm hạn chế khả năng áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, chưa mạnh dạn vươn ra xã hội để buôn bán như người Chăm ở Thành phố Hồ Chí Minh và An Giang, khó tìm kiếm việc làm...

### 3. Nguồn lương thực<sup>2</sup> của người Chăm ở Tây Ninh

#### 3.1. Nguồn lương thực khai thác từ tự nhiên

Khi người Chăm từ Nam Trung Bộ Việt Nam về cư trú ở tỉnh Tây Ninh vào cuối thế kỷ XVII, hoạt động kinh tế duy nhất của họ là phá rừng làm rẫy, săn bắn và hái lượm (Phan An và Nguyễn Việt Cường, 2008, tr. 18). Đến nay, rừng đã cạn kiệt, người Chăm ở Tây Ninh chỉ còn khai thác được ít măng le, măng nứa, bẫy được vài con chim cu, chim chào mào, sáo... mà chủ yếu để nuôi làm cảnh.

Người Chăm ở An Giang sinh sống dọc các cù lao sông Hậu và được thừa hưởng nguồn lợi thủy sản từ thiên nhiên vô cùng phong phú, lượng cá nước ngọt đánh bắt được vào mùa cá ngoài việc làm thức ăn hàng ngày, họ còn chế biến thành cá khô và các loại mắm để dự trữ, ăn dần (Phan Xuân Biên và cộng sự, 1991, tr. 125). Trong khi đó, với người Chăm ở Tây Ninh, nguồn thủy sản được khai thác từ thiên nhiên lại rất hạn chế.

Nếu như nguồn thức ăn từ thiên nhiên được xem như một thứ bổ trợ, thậm chí một loại “bảo hiểm” cho an toàn lương thực của nhiều nhóm cư dân sinh sống ở vùng cao Việt Nam (Vương Xuân Tình, 2005, tr. 3) và của người Chăm ở Tây Ninh trước đây, thì đối với người Chăm ở Tây Ninh hiện nay nguồn thức ăn khai thác từ thiên nhiên hầu như không đáng kể và có vai trò rất mờ nhạt.

#### 3.2. Nguồn lương thực từ sản xuất

Do đặc điểm thổ nhưỡng ở Tây Ninh chủ yếu là loại đất xám (chiếm 84%), thích hợp với các loại cây trồng như mía, khoai mì, cây công nghiệp (Địa chí Tây Ninh, 2006, tr. 34). Vì vậy, hiện chỉ có người Chăm ở khu phố 2 và ấp Chăm trồng lúa nước. Ruộng ở khu phố 2 trồng được 2 vụ lúa/năm, còn ở ấp Chăm chủ yếu là ruộng 1 vụ lúa/năm, năng suất không cao, nên diện tích trồng lúa ở ấp Chăm ngày càng thu hẹp lại, chuyển đổi dần sang các loại cây trồng khác. Cây trồng chủ yếu của người Chăm ở ấp Tân Trung A và ấp Tân Trung B là mía, khoai mì, măng cầu và cây công nghiệp.

Phần lớn các hộ người Chăm ở Tây Ninh không trồng rau xanh. Ruộng của người Chăm không trồng rau và các loại cây hoa màu (ngô, khoai, đậu, lạc...). Vườn

<sup>2</sup> Trong bài viết này, “lương thực” để chỉ tất cả các loại ngũ cốc, khoai, sắn... cung cấp chất bột đường và các loại thực phẩm cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể (theo cách hiểu thông thường bao hàm cả lương thực và thực phẩm).

xung quanh nhà người Chăm thường nhốt gia súc và thả rông gia cầm. Người Chăm ở Tây Ninh chăn nuôi gia súc (trâu, bò) và gia cầm (gà, vịt) với quy mô nhỏ lẻ, kết hợp với sản xuất nông nghiệp. Gia súc chủ yếu để cày ruộng, kéo xe chở nông sản. Gia cầm

chủ yếu để giết mổ trong các dịp tết, lễ như Tết Hachy, lễ đón mừng và kết thúc tháng Ramadan... ít được sử dụng trong bữa ăn thường ngày. Trong bữa ăn hàng ngày chỉ có trứng gia cầm là được sử dụng thường xuyên.

Bảng 2. Cây lúa của người Chăm ở khu phố 2 và ấp Chăm

Địa điểm	Diện tích (ha)	Năng suất (tấn/ha)	Số vụ lúa/năm	Sản lượng (tấn)
Khu phố 2	15	3	2	90
Ấp Chăm	44	1,5	1	66

Nguồn: Ban Quản lý khu phố 2 và Ban Quản lý ấp Chăm, năm 2009.

### 3.3. Nguồn lương thực qua mua bán

Lương thực tiêu dùng của người Chăm ở ấp Tân Trung A và ấp Tân Trung B được mua ở thị trường. Nguồn lương thực bán trên thị trường còn giúp bù đắp cho sự thiếu hụt từ sản xuất của người Chăm ở thị xã Tây Ninh và ấp Chăm. Không có nguồn lương thực từ trồng trọt, nhưng những hộ người Chăm ở ấp Tân Trung A, ấp Tân Trung B và ấp Chăm có đất canh tác có nguồn thu nhập ổn định từ các loại cây trồng để mua lương thực.

Với nhiều tộc người thiểu số ở miền núi phía Bắc, do địa hình ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, giao thông rất khó khăn nên khả năng tiếp cận nguồn lương thực trên thị trường là rất hạn chế. Còn với người Chăm, việc tiếp cận nguồn lương thực này rất dễ dàng và thuận tiện. Ấp Chăm, ấp Tân Trung A và ấp Tân Trung B cách các chợ trung tâm xã khoảng 2km, đường giao thông thuận lợi; còn khu phố 2 là khu vực thành thị. Nguồn lương thực trên thị trường luôn sẵn có, đa

dạng và phong phú. Kết quả khảo sát vào tháng 1/2010, chợ trung tâm xã Suối Dây có 5 quầy hàng bán gạo; 15 người bán cá tươi sống; 12 người bán cá khô, trứng gia cầm; 3 người bán tôm, tép; trên 30 người bán rau, củ, quả các loại; 8 quầy bán đường, sữa, bánh kẹo; và hàng chục quầy hàng bán hàng ăn, các thức ăn đã chế biến; các loại trái cây...

Ngoài ra, ngay tại các ấp/khu phố đều có bán lương thực, thực phẩm và hàng ăn. Thời điểm tháng 1/2010, khu phố 2 có 3 cửa hàng bán đồ ăn sáng và 4 quầy hàng tạp hoá nhỏ, ấp Chăm có 7 hộ bán hàng tạp hóa nhỏ và 5 hộ bán hàng ăn sáng; ấp Tân Trung A có 4 cửa hàng bán đồ ăn và 4 cửa hàng bán tạp hoá nhỏ; ấp Tân Trung B có 2 hàng tạp hoá nhỏ và 2 hàng ăn. Ngoài ra, còn có nhiều tiểu thương đi bán dạo thực phẩm, các mặt hàng được bán cũng khá đa dạng như: thực phẩm, trái cây, đồ uống...

Mặc dù nguồn thực phẩm ở cộng đồng người Chăm khá dồi dào và luôn sẵn có,

thậm chí giá thành còn thấp hơn so với sản phẩm cùng loại được bán ở nông thôn các tỉnh miền núi phía Bắc (do phí vận chuyển thấp, nguồn lương thực ở Nam Bộ dồi dào...), nhưng không phải tất cả người Chăm ở Tây Ninh, trong mọi thời điểm đều có thể tiếp cận đầy đủ nguồn lương thực, ăn uống theo sở thích và phù hợp với những quy định của giáo luật Hồi giáo bởi những hạn chế về thu nhập của hộ.

#### 4. Cách thức ứng phó khi thiếu hụt lương thực của người Chăm ở Tây Ninh

Để ứng phó với tình trạng thiếu hụt lương thực, mỗi tộc người, trong môi trường sống khác nhau đã lựa chọn những cách thức ứng phó khác nhau. Người Chăm ở Tây Ninh thường chọn các giải pháp như mua chịu lương thực, vay lương thực/vay tiền mua lương thực, trợ giúp lương thực, một số trường hợp ăn bớt bữa hoặc bán tài sản để mua lương thực.

#### 4.1. Mua chịu lương thực

Người Chăm ở các ấp trong huyện Tân Châu thường mua chịu gạo với số lượng cả bao 25kg và một số thực phẩm khác như: cá khô, dầu ăn, đường... tại các “cửa hàng quen” ở chợ trung tâm xã. Người Chăm ở khu phố 2 thường mua chịu tại cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Hạnh (người Kinh) trong cùng khu phố. Tại thời điểm tháng 1/2010, sổ ghi nợ của cửa hàng chị Hạnh có hơn 20 hộ người Chăm mua chịu lương thực và đồ dùng, hộ nợ nhiều số tiền khoảng 1.500.000đ, trung bình là 500.000 đ/hộ, hộ nợ ít khoảng 200.000 đ/hộ. Trong sổ ghi nợ có danh sách từng gia đình, với nhiều lần thiếu nợ khác nhau, lần mua hàng này có thể có tiền để trả một phần hay toàn bộ số nợ lần mua hàng trước và lại tiếp tục ghi nợ. Việc thiếu nợ khi mua hàng, chủ cửa hàng không tính lãi, chị cho biết có những gia đình nợ đến những ngày cuối năm, trước tết mới trả được. Có thể nói, đây cũng là một hình thức tương trợ quý báu trong lúc các hộ khó khăn về lương thực.

Hộp 1. Sổ nợ của một gia đình người Chăm tại cửa hàng của chị Hạnh ở khu phố 2

Trang 1		Trang 2	
Còn lại (nợ)	36.000	Còn lại	84.000
Xoài	30.000	Đồ ăn	11.500
Đồ ăn	15.000	Bột nêm	20.000
Đồ ăn	38.000	Đồ ăn	15.000
Xoài	15.000	Cá khô	15.000
Đồ ăn + Kem	58.000	Đồ ăn	11.000
10 kg gạo	78.000	Bánh	12.000
Nấm rơm	14.000	Đồ ăn	15.500
	-----	Móc	20.000
(Cộng)	<b>284.000</b>	Còi	9.000
	-----	Đồ ăn	53.500
<b>Còn lại</b>	<b>84.000</b>		-----
		(Cộng)	<b>266.500</b>
			-----
		<b>Còn lại</b>	<b>120.000</b>

#### **4.2. Vay lương thực, vay tiền mua lương thực**

Người Chăm có thể đi vay lương thực hoặc vay tiền để mua lương thực. Lương thực đi vay chủ yếu là gạo. Nếu như khi đi mua chịu số lượng gạo thường là cả bao 25kg, thì số gạo vay mượn chỉ một vài ki lô gam

của anh em họ hàng hay làng xóm. Khi vay tiền mua lương thực, nếu vay từ họ hàng, làng xóm thì người vay sẽ không phải trả tiền lãi vì theo quan niệm của đồng bào Chăm, “mình giúp ai được gì là mình làm phước”. Một số người Chăm ở khu phố 2 đi vay của người Kinh và phải trả tiền lãi.

##### *Hộp 2. Vay gạo của gia đình hàng xóm*

“Nhà em thường cho bà hàng xóm vay gạo, mỗi lần 1 - 2kg. Bà sinh năm 1941, chồng bà đã mất, bà có hai người con trai đi làm ăn xa tận Sài Gòn và Campuchia. Thường ngày bà đi cạo gió, giặt hơi lấy tiền, khi nào ốm mệt không đi làm được, không có tiền, bà sang nhà em vay gạo. Có lần hết tiền, bà nhịn đói hai ngày luôn; thấy vậy, nhà em lại cho vay gạo. Bà cũng thường xuyên nhận trợ giúp”.

*Phỏng vấn nữ 25 tuổi ở ấp Chăm*

##### *Hộp 3. Vay tiền để mua lương thực*

“Nhà chị chỉ có hai mẹ con, trong khu phố thuộc hộ trung bình. Con chị đi rửa xe honda thuê ở thị xã, tiền công được thanh toán vào cuối tuần khoảng 400.000 đ/tuần. Có lúc thiếu tiền đồ ăn thì chị đi vay, vay của một người Kinh. Họ đến đây cho vay, chẳng biết họ ở đâu, chỉ biết ở trong thị xã thôi. Mỗi lần chị chỉ vay 100.000đ, hết tháng trả tiền lãi là 20.000đ, nếu có tiền thì trả tiền gốc luôn, nếu không có mình lại vay 1 tháng tiếp”.

*Phỏng vấn nữ 48 tuổi ở khu phố 2, thị xã Tây Ninh*

#### **4.3. Trợ giúp lương thực**

Do đặc thù về lịch sử, xã hội và văn hóa, tính cộng đồng trong người Chăm ở Tây Ninh luôn được đề cao. Tính cộng đồng biểu hiện trên nhiều khía cạnh trong sản xuất, trong nghi lễ, trị an và nhất là trong ăn uống. Trợ giúp lương thực trong cộng đồng không chỉ khi đói kém, mà còn là cho, biếu thức ăn ngày thường, hay trong các dịp lễ,

tết, trong sinh đẻ, cưới xin, làm nhà... Việc giúp có thể trực tiếp bằng lương thực hoặc bằng tiền mặt. Trợ giúp lương thực có vai trò rất quan trọng giúp các hộ nghèo không đứt bữa và cải thiện khẩu phần ăn. Dưới đây là một ví dụ về sự trợ giúp về lương thực và tiền cho người Chăm ở ấp Chăm trong năm 2009.

Bảng 3. Tương trợ của các tổ chức, cá nhân cho áp Chăm năm 2009

Đối tượng trợ giúp	Mức tương trợ	Đối tượng nhận	Thời điểm
Chính quyền địa phương	200.000 đ/người (nhưng không quá 1 triệu đồng/hộ)	78 hộ nghèo	Tết
Chùa Cẩm Phong (huyện Gò Dầu)	100.000đ, 1 bộ đồ và 5 cuốn tập	100 em học sinh	Năm học mới
Ông Mách Ta Réch (82 tuổi, quê An Giang, có đất trồng cao su, mía, sắn trong áp Chăm )	8kg gạo và 50.000đ	125 phần quà	Ngày 12/12/2009
	200 USD/2người	Hội trưởng và Phó Hội trưởng Hội Phụ nữ huyện Tân Châu	
	600.000đ	Chi đoàn Đoàn Thanh niên áp Chăm	
Ông Mách Ta Réch	10kg gạo, 1kg đường, 1 chai nước tương và ½ lít dầu ăn	30 hộ nghèo	Ngày 6/11/2009
Ông Sa Lim	10 - 20kg gạo, 1 lít dầu ăn và 100.000đ	Các hộ nghèo, trẻ mồ côi, người già neo đơn	Hỗ trợ trực tiếp các hộ 5 lần/năm
Ông Ali (cư trú ở thị xã Tây Ninh, có đất trồng ở xã Suối Dây)	1.000 USD	Mua thực phẩm cho tất cả các hộ ở áp Chăm	Tháng ăn chay Ramadan
Ông Mohamed (Kiều bào Chăm ở Campuchia)	300.000 đ/trẻ mồ côi	20 em	Ngày 1/1/2009
	500.000 đ/trẻ mồ côi	20 em	Ngày 4/3/2009
	90.000 đ/cụ cao tuổi	82 cụ	Ngày 4/3/2009

Nguồn: Ban quản lý áp Chăm, tháng 1/2010.

Trợ giúp lương thực cho người Chăm ở Tây Ninh không chỉ trong cộng đồng người Chăm, mà còn bởi cả cộng đồng tôn giáo Islam từ nước ngoài. Thông qua Ban Đại diện cộng đồng Hồi giáo Thành phố

Hồ Chí Minh, các tín đồ và các tổ chức Hồi giáo ở nước ngoài, một số người đã trợ giúp lương thực cho người Chăm ở Tây Ninh, nhiều nhất là trong các dịp lễ, tết, đặc biệt là trong tháng Ramadan.

Bảng 4. Tương trợ lương thực cho người Chăm ở Tây Ninh  
trong tháng Ramadan năm 2009

Thánh đường	Tiền để nấu cháo từ thiện (đ)	Tiền cho người nghèo và trẻ mồ côi (đ)	Gạo (kg)	Phần quà
Khu phố 2	21.700.000	0	750	180
Áp Tân Trung A	7.600.000	700.000	1.000	272
Áp Tân Trung B	9.000.000	800.000	700	150
Áp Chăm	40.440.000	4.800.000	1.300	468
Áp Thạnh Thọ	6.200.000	0	500	124
Tiểu thánh đường áp Tân Châu	16.100.00	7.550.000	200	80
Tiểu thánh đường áp Tân Hội	8.520.000	0	300	124
<b>Tổng cộng</b>	<b>109.560.000</b>	<b>13.850.000</b>	<b>4.750</b>	<b>1.398 phần quà có tổng trị giá 97.580.000đ; và 49 con bò để thịt</b>

Nguồn: Ban Đại diện cộng đồng Hồi giáo tỉnh Tây Ninh, 2010.

Để ứng phó với tình trạng thiếu lương thực, ngoài các biện pháp mua chịu lương thực, vay lương thực, vay tiền mua lương thực và trợ giúp lương thực, một số hộ Chăm đã bán tài sản lấy tiền mua lương thực. Đối với các hộ nghèo, thường không có tài sản có giá trị để bán, nhưng trên thực tế, một số hộ nghèo được nhận theo Chương trình 134 đã bán, lấy tiền mua xe hon đa để đi làm thuê và dùng một phần tiền bán để mua lương thực. Ăn bột bừa cũng là một cách ứng phó cũng thường gặp, thường là bột bừa ăn sáng, trong ngày họ chỉ ăn hai bữa là bữa trưa và bữa chiều.

### Kết luận

Hoạt động sinh kế chủ yếu của người Chăm ở cả khu vực nông thôn và thị xã Tây

Ninh là sản xuất nông nghiệp và lao động làm thuê. Song, chỉ có số ít hộ Chăm có đất sản xuất, phần lớn hộ nghèo là những hộ không có đất sản xuất. Những hộ có đất sản xuất về cơ bản lương thực tạm ổn định. Lao động làm thuê ở người Chăm chủ yếu là lao động phổ thông, thu nhập thấp và không ổn định. Nguồn lương thực từ sản xuất nông nghiệp chỉ đáp ứng một phần tiêu dùng của cộng đồng người Chăm ở Tây Ninh. Mặc dù, trên thị trường lương thực luôn sẵn có và đa dạng, nhưng không phải tất cả người Chăm đều có đủ lương thực ở mọi thời điểm và tiêu dùng phù hợp với sở thích, những quy định của giáo lý đạo Hồi bởi sự hạn chế về thu nhập. Tình trạng thiếu hụt lương thực ở người Chăm vẫn xảy ra. Để ứng phó với tình trạng khan hiếm lương thực, người Chăm có

nhiều biện pháp như mua chịu lương thực, vay lương thực, vay tiền mua lương thực, trợ giúp lương thực... Tuy nhiên, các biện pháp ứng phó trên chỉ mang tính tạm thời. Những hộ nghèo thường xuyên gặp khó khăn về lương thực, vay mượn hay mua chịu lương thực và trả nợ chỉ là vòng luẩn quẩn.

Để đảm bảo an ninh lương thực cho người Chăm ở Tây Ninh, điều quan trọng nhất là người Chăm phải có sinh kế ổn định và tăng thu nhập, ở đây tôi xin đưa ra một số đề xuất như sau:

- Khuyến khích và hỗ trợ người Chăm phát triển trồng trọt và chăn nuôi trong hộ gia đình để tạo thêm nguồn lương thực và tăng thêm thu nhập. Tham khảo và áp dụng kinh nghiệm của người Kinh cùng cư trú trên địa bàn để đào ao, thả cá, như vậy sẽ tạo được thêm nguồn thực phẩm phù hợp với tập quán ăn uống theo luật Hồi giáo và tăng thu nhập.

- Tăng cường đào tạo và thu hút người Chăm vào một số công việc phù hợp trong các công ty đóng trên địa bàn như các công ty sản xuất hạt điều, mía đường, công nhân cạo mù cao su... để tạo việc làm ổn định và sử dụng được hết thời gian lao động trong ngày.

- Phát huy tập quán tương trợ lương thực, trên cơ sở đó có thể xây dựng quỹ an ninh lương thực trong cộng đồng, kịp thời trợ giúp các hộ khi gặp khó khăn về lương thực.

- Nhà nước cần tiếp tục có các chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào Chăm ở Tây Ninh và ở Nam Bộ.

- Chiến lược lâu dài và khâu then chốt vẫn là vấn đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của cộng đồng người Chăm

ở Tây Ninh, đó là nâng cao trình độ học vấn, đào tạo khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Phan An, Phan Xuân Biên, Phan Văn Dốp (1991), *Văn hoá Chăm*, Nxb Khoa học xã hội.

2. Phan An và Nguyễn Việt Cường (2008), “Hoạt động kinh tế của người Chăm ở Tây Ninh”, *Thông tin Khoa học và Công nghệ* (2), Sở Công nghệ tỉnh Tây Ninh, tr. 18-20.

3. Ban đại diện Cộng đồng Hồi giáo tỉnh Tây Ninh (2010), *Văn kiện đại hội đại biểu cộng đồng Hồi giáo Islam tỉnh Tây Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2010-2015*, Ban Tổ chức đại hội, tháng 3/2010.

4. Ban Quản lý khu phố 2, Ban Quản lý ấp Chăm, Ban quản lý ấp Tân Trung A, Ban Quản lý ấp Tân Trung B (2010), *Số liệu về kinh tế - xã hội ở người Chăm năm 2009, 2010*.

5. Ban Dân tộc, UBND tỉnh Tây Ninh (2009), *Báo cáo chuyên đề về người Chăm*.

6. Phan Văn Dốp và Nguyễn Thị Nhung (2006), *Cộng đồng người Chăm Hồi giáo ở Nam Bộ trong quan hệ giới và phát triển*, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội.

7. UBND tỉnh Tây Ninh (2006), *Địa chí Tây Ninh*, Công ty cổ phần in Hoàng Lê Kha Tây Ninh.

8. Vương Xuân Tình (2005), “Nguồn thức ăn từ thiên nhiên và quản lý cộng đồng (trong bối cảnh xóa đói giảm nghèo của cư dân tại chỗ Tây Nguyên)”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 5, tr. 3-12.